

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *37*/2017/NQ-HĐND

Bình Thuận, ngày *14* tháng 12 năm 2017

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ
tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh
trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

CƠ QUAN TƯ PHÁP TỈNH BÌNH THUẬN	
ĐẾN	Số: <i>7008</i>
	Ngày: <i>22.12.17</i>
	Chuyển:
	Lưu hồ sơ số:

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Thông tư số 320/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 12 năm 2016 của
Bộ Tài chính quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công
dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh;

Sau khi xem xét Tờ trình số 4300/TTr-UBND ngày 27 tháng 10 năm
2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chế độ bồi dưỡng đối với
người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị,
phản ánh; báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế HĐND tỉnh và ý kiến thảo
luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp
công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh
Bình Thuận như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chế độ bồi dưỡng đối với người làm nhiệm
vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn
tỉnh Bình Thuận tại các địa điểm sau:

a) Trụ sở tiếp công dân tỉnh, địa điểm tiếp công dân của các cơ quan
chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan trực thuộc cơ quan chuyên
môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, cơ
quan của các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.

b) Trụ sở tiếp công dân cấp huyện, địa điểm tiếp công dân của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp huyện, cơ quan của các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện.

c) Địa điểm tiếp công dân cấp xã.

d) Địa điểm tiếp công dân tại đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

b) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tiếp công dân định kỳ hoặc đột xuất; cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền triệu tập làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

c) Cán bộ, công chức, viên chức; sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ và quân nhân chuyên nghiệp và nhân viên quốc phòng trong lực lượng vũ trang; cán bộ dân phòng, y tế, giao thông khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối hợp tiếp công dân, giữ gìn an ninh, trật tự, bảo đảm y tế tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

d) Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ chuyên trách xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Nguyên tắc áp dụng

a) Chế độ bồi dưỡng được tính theo ngày làm việc theo quy định đối với cán bộ, công chức, viên chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

b) Chế độ bồi dưỡng được tính theo ngày làm việc thực tế đối với các đối tượng khác quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 1 Nghị quyết này.

Trường hợp các đối tượng quy định tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 1 khi tham gia tiếp công dân xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân từ 50% thời gian tiêu chuẩn của ngày làm việc trở lên thì được hưởng toàn bộ mức chi bồi dưỡng, nếu dưới 50% thời gian tiêu chuẩn của ngày làm việc thì được hưởng 50% mức chi bồi dưỡng quy định tại Nghị quyết này.

4. Mức chi bồi dưỡng

a) Các đối tượng được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 1 chưa được hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề, khi làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh tại trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân được bồi dưỡng mức 100.000 đồng/ngày/người; trường hợp đang hưởng chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề thì được bồi dưỡng mức 80.000 đồng/ngày/người.

b) Các đối tượng được quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 1 được bồi dưỡng mức 50.000 đồng/ngày/người.

5. Nguồn kinh phí chi trả

a) Nguồn kinh phí chi trả bao gồm:

- Ngân sách các cấp bố trí nguồn kinh phí chi bồi dưỡng cho người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong dự toán chi ngân sách hàng năm theo phân cấp ngân sách (nguồn kinh phí không giao khoán);

- Từ nguồn thu của đơn vị sự nghiệp công lập;

- Các nguồn kinh phí khác (nếu có).

b) Các đối tượng được quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 1 thuộc biên chế trả lương của cơ quan, đơn vị nào thì cơ quan, đơn vị đó có trách nhiệm chi trả.

c) Các đối tượng được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 1 do cơ quan có thẩm quyền mời, triệu tập phối hợp chi trả.

6. Lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí

a) Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn.

b) Cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại điểm a khoản 2 Điều 1: Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm quy định cụ thể (bằng văn bản) danh sách các đối tượng được giao làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân để làm căn cứ thực hiện chi trả.

c) Đối với các đối tượng khác: Cơ quan, đơn vị được giao phụ trách công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có trách nhiệm mở sổ theo dõi, ghi chép đầy đủ nội dung và số ngày tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân. Hàng tháng, lập bảng kê chi tiết số ngày thực tế các đối tượng được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ hoặc phân công phối

hợp tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân.

d) Khoản tiền bồi dưỡng đối với người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được thanh toán cùng tiền lương hàng tháng và không dùng để tính đóng, hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh và các đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Bình Thuận khóa X, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2018./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Công tác Đại biểu quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu VT (TH09), C

180



Nguyễn Mạnh Hùng